

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ
MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 30/2003/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2003

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 155/2002/QĐ-UB
ngày 19 tháng 12 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố về
công tác quản lý các dự án đầu tư trong nước.**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994 ;

- Căn cứ Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 1999 của Chính phủ về ban hành Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng, Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2000 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 1999 của Chính phủ và Nghị định số 07/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 1999 và Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2000 của Chính phủ ;

- Căn cứ Nghị định số 88/1999/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 1999 của Chính phủ về ban hành Quy chế đấu thầu và Nghị định số 14/2000/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2000 của Chính phủ về sửa đổi một số điều của Quy chế đấu thầu ban hành kèm theo Nghị định số 88/1999/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 1999 của Chính phủ ;

- Căn cứ Nghị định số 93/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2001 của Chính phủ về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho thành phố Hồ Chí Minh ;

- Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 200/KHĐT-TH ngày 15 tháng 01 năm 2003 ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 155/2002/QĐ-UB ngày 19 tháng 12 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố về công tác quản lý các dự án đầu tư trong nước như sau :

1. Sửa đổi Khoản 13.2, Điều 13 như sau :

“13.2- Ủy quyền cho Giám đốc Sở Địa chính-Nhà đất quyết định đầu tư các dự án nhóm C sử dụng nguồn vốn cho thuê nhà sở hữu Nhà nước do thành phố quản lý ; ủy quyền cho Giám đốc Sở Giao thông Công chánh quyết định đầu tư các dự án nhóm C sử dụng nguồn vốn đảm bảo giao thông, vốn duy tu và các dự án kiểm định cầu ; tiếp tục ủy quyền cho Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu

tư quyết định đầu tư các dự án nhóm C sử dụng vốn ngân sách Nhà nước (trừ những dự án đã ủy quyền cho Giám đốc Sở Địa chính-Nhà đất, Giám đốc Sở Giao thông Công chánh và phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện quyết định đầu tư).”

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 16.1.1 và khoản 16.1.2, Điều 16 như sau :

2.1- Khoản 16.1.1 từ + Dự án nhóm B, C đến hết phần cuối :

“+ Đối với các dự án đầu tư nhóm B, C : Phê duyệt kế hoạch đấu thầu của các dự án nhóm B (kế hoạch đấu thầu dự án nhóm C được phê duyệt cùng lúc quyết định đầu tư dự án) ; thẩm định, dự thảo quyết định trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kết quả đấu thầu các gói thầu tư vấn có giá trị từ 05 (năm) tỷ đồng trở lên, các gói thầu xây lắp hoặc mua sắm hàng hóa có giá trị từ 50 (năm mươi) tỷ đồng trở lên và thực hiện ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt các nội dung cơ bản khác của quá trình đấu thầu, kết quả đấu thầu các gói thầu còn lại có giá trị dưới mức quy định trên (trừ các gói thầu của các dự án đã phân cấp cho Ủy ban nhân dân quận-huyện và ủy quyền cho các Sở khác quyết định đầu tư nêu tại khoản 13.1, khoản 13.2, Điều 13 và ủy quyền phê duyệt nêu tại khoản 16.1.2, Điều 16 của Quyết định này).”

2.2- Khoản 16.1.2 “ủy quyền cho Giám đốc Sở Giao thông Công chánh (đối với các dự án đầu tư nhóm B, C thuộc ngành giao thông công chánh), Giám đốc Sở Công nghiệp (đối với các dự án đầu tư nhóm B, C chuyên ngành điện và các dự án mua sắm máy móc thiết bị thuộc ngành sản xuất công nghiệp không có hoặc có giá trị xây lắp nhỏ hơn 300 (ba trăm) triệu đồng), Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (đối với các dự án đầu tư nhóm B, C xây dựng các công trình thủy lợi và chuyên ngành nông-lâm-ngư-diêm nghiệp) thực hiện thẩm định, dự thảo quyết định trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kết quả đấu thầu các gói thầu tư vấn có giá trị từ 05 (năm) tỷ đồng trở lên, các gói thầu xây lắp hoặc mua sắm hàng hóa có giá trị từ 50 (năm mươi) tỷ đồng trở lên và thực hiện ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kế hoạch đấu thầu (dự án nhóm B), hồ sơ mời thầu, tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu, danh sách nhà thầu tham gia đấu thầu hạn chế (nếu gói thầu được Ủy ban nhân dân thành phố cho phép đấu thầu hạn chế), kết quả đấu thầu các gói thầu còn lại có giá trị dưới mức quy định trên (trừ các gói thầu của các dự án đã được phân cấp cho Ủy ban nhân dân quận-huyện quyết định đầu tư và các nội dung đã ủy quyền cho Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt).”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 18 như sau :

“**Điều 18.-** Đối với các dự án đầu tư nhóm B, C sử dụng vốn đầu tư phát triển của doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp căn cứ vào qui hoạch phát triển ngành đã được xác định để quyết định đầu tư theo như quy định tại Khoản 6, Điều 1, Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2000 của Chính phủ. Riêng các dự án đầu tư nhóm B, C sử dụng nguồn vốn khấu hao cơ bản, sửa chữa lớn và quỹ phát triển sản xuất của Công ty Cấp nước thành phố và Công ty Khai thác nước ngầm thành phố, Giám đốc Công ty Cấp nước thành phố và Giám đốc Công ty Khai thác nước ngầm thành phố căn cứ vào danh mục dự án đầu tư do Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Giao thông Công chánh

giao kế hoạch hàng năm để quyết định việc chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện dự án, thực hiện dự án.

Công ty Cấp nước thành phố được sử dụng hình thức “Tự thực hiện dự án” cho các công trình cải tạo ống nước mục có mức vốn từ 300.000.000 (ba trăm triệu) đồng trở xuống.”

Điều 2.- Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính-Vật giá, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố, Giám đốc Sở Quy hoạch-Kiến trúc, Giám đốc Sở Địa chính-Nhà đất, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Giao thông Công chính, Giám đốc Sở Công nghiệp, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Khoa học-Công nghệ và Môi trường, Thủ trưởng các sở-ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện, Tổng Giám đốc và Giám đốc các doanh nghiệp Nhà nước do thành phố quản lý, các chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 2
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố
- Ủy ban nhân dân thành phố
- Các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố
- Công an thành phố
- Cục Thuế thành phố
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố
- Tòa án nhân dân thành phố
- VPHĐ-UB : Các PVP, các Tổ NCTH
- Lưu (ĐT/Trg)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Hải